

Số: 425/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 411/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Lê Thị Kim N**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 9 L, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông **Trần Đình K**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2024 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/7/2024 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K là hợp pháp, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Hai bên khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa án công nhận.

[7] Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K cùng chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K thuận tình ly hôn (bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2024 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/7/2024).

- Về con chung: Hai bên khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Lê Thị Kim N và ông Trần Đình K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0080788 ngày 19/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N và ông K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- UBND Phường A, quận T, TPHCM
(Để ghi vào sổ hộ tịch đối với GCNKH số 65/2024 ngày 26/7/2024);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc